

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 294/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đặng Duy L, sinh năm 1954

- Bà Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1959

Cùng địa chỉ: F Đường số A, khu phố D, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Ông Đặng Duy L và bà Nguyễn Kim Đ chung sống với nhau từ năm 1984, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, Quận B (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01/2012 ngày 27 tháng 6 năm 2012. Như vậy, hôn nhân giữa ông Đặng Duy L và bà Nguyễn Kim Đ là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian chung sống vợ chồng thực tế có phát sinh mâu thuẫn, do không phù hợp về tính cách, thiếu sự tôn trọng lẫn nhau, không tin tưởng nhau về mặt tình cảm, cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Đến nay, ông L và bà Đ xác định không thể chung sống với nhau được nữa. Xét tình trạng mâu thuẫn giữa ông Đặng Duy L và bà Nguyễn Kim Đ đã trầm trọng, cuộc sống chung thực sự không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc ông L và bà Đ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 03 con chung tên Đặng Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/11/1985, Đặng Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 23/11/1986 và Đặng Bách H, sinh ngày 09/01/1995. Các con đã thành niên.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Ngày 07 tháng 3 năm 2025, Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, con chung và tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Duy L và bà Nguyễn Kim Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 51, quyển số 01/2012 ngày 27 tháng 6 năm 2012 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận B (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đặng Duy L và bà Nguyễn Kim Đ không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Đặng Nguyễn Bảo N, sinh ngày 11/11/1985, Đặng Nguyễn Hoàng N1, sinh ngày 23/11/1986 và Đặng Bách H, sinh ngày 09/01/1995. Các con đã thành niên.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: Ông Đặng Duy L và bà Nguyễn Kim Đ thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Thủ Đức;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Đức;
- UBND phường An Phú, thành phố Thủ Đức;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền